

Bản án số: 91/2025/HS-ST

Ngày 17/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Th.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tuất M.

Bà Hoàng Thị Bích Ph.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan – Là thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025, Tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Ch**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1970, tại tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nơi cư trú: Tổ 18 P, phường C, tỉnh L; Con ông Nguyễn Văn Ng (đã chết) và con bà Trần Thị Th, trú tại tổ 18 P, phường C, tỉnh L; Vợ: Ngô Thị T, sinh năm 1971 (đã ly hôn); Bị cáo chưa có con.

Tiền án: 01 tiền án; Bản án số 166/2010/HSST ngày 22/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai), xử phạt Nguyễn Văn Ch 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt 5.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước, buộc Nguyễn Văn Ch phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đến nay Nguyễn Văn Ch đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và tiền phạt sung công quỹ Nhà nước 5.000.000 đồng. Do đó bản án này chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01 tiền sự; Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc số 79/QĐ-TA ngày 28/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai) đối với Nguyễn

Văn Ch trong thời hạn 18 tháng, ngày 01/9/2024 Nguyễn Văn Ch chấp hành xong quyết định. Tính đến ngày phạm tội, chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân:

+ Bản án số 01/HSST ngày 15/3/1994 của Tòa án nhân dân thị xã Cam Đường, xử phạt Nguyễn Văn Ch 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản công dân” và 12 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, tổng hợp hình phạt là 30 tháng tù giam, đã được xóa án tích.

+ Bản án số 20/HSST ngày 26/8/1994 của Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai, xử phạt Nguyễn Văn Ch 36 tháng tù giam về tội “Trốn khỏi nơi giam”, đã được xóa án tích.

+ Bản án số 06/HSST ngày 12/01/1995 của Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai, xử phạt Nguyễn Văn Ch 05 năm tù giam về tội “Trốn khỏi nơi giam”, đã được xóa án tích.

+ Bản án số 81/2005/HSST ngày 15/9/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai), xử phạt Nguyễn Văn Ch 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích.

+ Bản án số 120/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xử phạt Nguyễn Văn Ch 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 11/01/2022 Chiếu chấp hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm, ngày 08/7/2022 Nguyễn Văn Ch chấp hành xong án phạt tù. Tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Văn Ch bị tạm giữ từ ngày 23/7/2025, tạm giam từ ngày 29/7/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 7 năm 1977, tại thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nơi cư trú: Tổ 7 D, phường L, tỉnh L; Con ông Nguyễn Văn Th và con bà Nguyễn Thị T, cùng trú tại tổ 7 D, phường L, tỉnh L; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự; Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 68/2024/QĐ-TA ngày 23/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai) đối với Nguyễn Văn H thời hạn 15 tháng, ngày 11/6/2025 Nguyễn Văn H chấp hành xong quyết định, chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 18/HSST ngày 15/3/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, xử phạt Nguyễn Văn H 11 năm tù về tội “Mua bán phụ nữ”. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 1036/HSPT ngày 25/6/2001 của Tòa án phúc thẩm tại Hà Nội, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt Nguyễn Văn H 09 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán phụ nữ”. Các quyết định khác của Tòa án cấp sơ thẩm có hiệu lực pháp

luật. Hiện đã chấp hành xong án phạt tù. Ngày 12/4/2016, Hiện chấp hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền truy thu nộp ngân sách Nhà nước. Ngày 20/5/2016, Nguyễn Văn H được miễn thi hành án dân sự đối với số tiền phạt sung công quỹ Nhà nước và khoản tiền truy thu còn lại.

+ Bản án số 02/2011/HSST ngày 17/01/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai), xử phạt Nguyễn Văn H 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nguyễn Văn H đã chấp hành xong án phạt tù tháng 4/2013. Ngày 25/4/2016 Nguyễn Văn H đã chấp hành xong khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt sung quỹ Nhà nước. Ngày 02/6/2016 Nguyễn Văn H được miễn thi hành án dân sự đối với số tiền phạt sung quỹ Nhà nước còn lại.

Đối với 02 bản án nêu trên, theo quy định đã được xóa tiền án.

+ Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 94/2020/QĐ-TA ngày 13/10/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai) đối với Nguyễn Văn H thời hạn 12 tháng, ngày 29/8/2021 Nguyễn Văn H chấp hành xong quyết định, đã được xóa tiền sự.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0014396/QĐ-XPHC ngày 26/8/2020 của Công an thành phố Lào Cai, xử phạt Nguyễn Văn H bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 04/9/2020 Nguyễn Văn H đã thi hành xong khoản tiền nộp phạt trên.

Bị cáo Nguyễn Văn H đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của Ủy ban nhân dân phường Duyên Hải (nay là phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai).

Bị cáo Nguyễn Văn H bị tạm giữ từ ngày 23/7/2025, tạm giam từ ngày 29/7/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

3. Họ và tên: **Trang Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27 tháng 3 năm 1989, tại tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nơi cư trú: Tổ 25 P, phường C, tỉnh Lào Cai; Con ông Trang Văn C (đã chết) và con bà Ngô Thị H, trú tại tổ 25 P, phường C, tỉnh L; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự; Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 70/2023/QĐ-TA ngày 28/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai) đối với Trang Văn T trong thời hạn 15 tháng, ngày 28/5/2024 Trang Văn T chấp hành xong quyết định, chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân:

+ Bản án số 100/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai), xử phạt Trang Văn T

02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 20/01/2021 Trang Văn T đã chấp hành xong khoản tiền tịch thu và tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 08/12/2022 Trang Văn T chấp hành xong án phạt tù, đã được xóa án tích.

+ Quyết định số 2426 ngày 28/6/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố Lào Cai thời gian 12 tháng. Ngày 10/6/2014 Trang Văn T chấp hành xong quyết định.

Bị cáo Trang Văn T đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone từ ngày 06/9/2024 tại Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thuộc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lào Cai.

Bị cáo Trang Văn T bị tạm giữ từ ngày 23/7/2025, tạm giam từ ngày 29/7/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

4. Họ và tên: **Lê Hồng Ph**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11 tháng 7 năm 1973, tại tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nơi cư trú: Tổ 18 P, phường C, tỉnh L; Con ông Lê Mạnh H (đã chết) và con bà Dương Thị M, trú tại tổ 18 P, phường C, tỉnh Lào Cai; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 111/2015/HSST ngày 12/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai), xử phạt Lê Hồng Ph 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 08/01/2016 Lê Hồng Ph đã chấp hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm. Tháng 11/2016 Lê Hồng Ph chấp hành xong án phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo Lê Hồng Ph đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone từ ngày 14/9/2024 tại Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thuộc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lào Cai. Bị cáo Phương tự ý chấm dứt việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế từ ngày 19/02/2025.

Bị cáo Lê Hồng Ph bị tạm giữ từ ngày 23/7/2025, tạm giam từ ngày 29/7/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ ngày 19/7/2025 đến ngày 23/7/2025 Công an phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang các đối tượng có hành vi phạm tội liên quan đến ma túy gồm: Lê Hồng Ph, Trang Văn T, Nguyễn Văn H; thu giữ và niêm phong của Trang Văn T 01 gói giấy có chứa chất bột khô vón cục màu trắng có khối lượng 0,159 gam mà Toan khai nhận là ma túy heroine; thu giữ và niêm phong của Nguyễn Văn H 01 gói giấy có chứa các cục chất bột khô màu trắng có khối lượng 2,598 gam mà Hiền khai nhận là ma

túy heroine. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Lê Hồng Ph, Trang Văn T, Nguyễn Văn H thể hiện dương tính với chất ma túy. Về nguồn gốc ma túy, các đối tượng đều khai mua ma túy của Nguyễn Văn Ch.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn H, Trang Văn T và Lê Hồng Ph khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 18/7/2025, Nguyễn Văn Ch bắt xe khách đi đến xã Văn Bàn, tỉnh Lào Cai chơi. Khi xe dừng nghỉ dọc đường Quý Sa - Văn Bàn, Chiến vào ngồi uống nước ở một quán nước ven đường thì gặp một người nam giới không quen biết giới thiệu tên là Ré (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Qua trao đổi, Chiến mua của Ré 01 cục ma túy loại Heroine với giá 4.000.000 đồng để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, Chiến cất giấu ma túy vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi lên một xe khách khác để đi về nhà. Khi về đến nhà, Chiến một mình đi vào phòng ngủ mở gói ma túy ra và dùng móng tay chia cục ma túy thành 02 phần nhỏ, 01 phần to và gói lại từng phần bằng giấy, phần ma túy còn lại chưa chia hết Chiến gói lại bằng lớp giấy bạc ban đầu rồi cho vào túi nylon cất giấu ở tủ quần áo trong phòng ngủ. Số ma túy này Chiến đã bán 04 lần cho 03 bị cáo Nguyễn Văn H, Trang Văn T, Lê Hồng Ph, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 19/7/2025, Trang Văn T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2-219.25 đến nhà Nguyễn Văn Ch tại tổ 18 Pom Hán, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi Toan đến nơi thì Chiến đang đứng ngoài đường ở trước cửa nhà Chiến, Toan nói với Chiến “*Bán cho cái hai trăm*” (nghĩa là bán cho Toan gói ma túy 200.000 đồng). Nói xong Toan đưa cho Chiến 170.000 đồng, Chiến cầm tiền rồi đưa cho Toan 01 gói ma túy bọc bên ngoài là lớp giấy. Sau khi mua được ma túy, Toan cầm gói ma túy này ở trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi về nhà và một mình sử dụng hết gói ma túy này bằng hình thức chích.

Lần 2: Khoảng 11 giờ ngày 21/7/2025, Nguyễn Văn Ch đang đứng ở trước sân nhà thì gặp Lê Hồng Ph một mình đi bộ qua. Chiến nói với Phương “*Dạo này có đấy, có lấy không?*” (ý hiểu là Chiến có ma túy bán hỏi Phương có mua không). Phương nảy sinh ham muốn sử dụng ma túy nên đi bộ về nhà lấy tiền rồi đi bộ quay lại đến trước cửa nhà Chiến. Qua khe tường rào nhà Chiến, Phương đưa cho Chiến số tiền 500.000 đồng, Chiến đưa cho Phương 01 gói ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy Phương điều khiển xe máy về nhà tại tổ 18 Pom Hán, phường Cam Đường và sử dụng hết số ma túy này cho bản thân bằng hình thức chích.

Lần 3: Khoảng 18 giờ ngày 22/7/2025, Nguyễn Văn Ch đang ở nhà thì Trang Văn T dùng số điện thoại 0338.656.711 gọi điện thoại vào số 0356.778.223 cho Chiến hỏi mua ma túy. Sau đó, Toan một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2-219.25 đến nhà Chiến để mua ma túy. Khi Toan đến nơi thì Chiến đang đứng ở ngoài đường trước cửa nhà Chiến. Tại đây, Toan đưa cho Chiến số tiền 200.000 đồng, Chiến đưa lại cho Toan 01 gói ma túy bọc bên ngoài bằng lớp giấy. Toan cầm gói ma túy cho vào túi nylon rồi cầm gói ma túy này trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe máy đi về nhà để sử dụng. Khi Toan đi đến khu vực tổ 25 Pom Hán, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai thì bị Công an phường Cam Đường phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong ma túy theo quy định.

Lần 4: Hồi 03 giờ 31 phút ngày 23/7/2025, Nguyễn Văn Ch sử dụng số thuê bao 0356.778.223 gọi điện thoại đến số 0393.282.103 cho Nguyễn Văn H hỏi “*Mày có biết thằng nào trên đây chơi không?*”, ý hỏi Hiền có biết ai ở khu vực phường Lào Cai sử dụng ma túy không thì Hiền trả lời “*Để em hỏi cho*”, rồi Hiền hỏi mua ma túy của Chiến. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày, Nguyễn Văn H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24HB-004.19 đến dừng xe ở đường rồi đi vào trong nhà Chiến. Hiền ngồi ở bàn uống nước rồi đưa cho Chiến số tiền 4.000.000 đồng. Chiến đi vào trong phòng lấy cục ma túy trong giấy bạc cho vào một túi móp miết đưa cho Hiền. Sau khi mua được ma túy, Hiền cất ma túy ở túi áo mưa bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi về với mục đích sẽ bán lại số ma túy này để kiếm lời, tuy nhiên Hiền chưa kịp bán cho ai thì trên đường về đến đoạn cầu Cốc Lều, phường Lào Cai thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy vừa mua được. Ngoài ra, trước đó vào khoảng 10 giờ sáng ngày 20/7/2025, tại chợ Sa Pa, tỉnh Lào Cai, Hiền được một người đàn ông tên Lù (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) cho 01 gói nhỏ ma túy loại Heroine để sử dụng. Sau khi được Lù cho ma túy, Hiền cất giấu gói ma túy này vào túi quần bên phải đang mặc sau đó đi xe buýt về nhà và một mình lấy bơm kim tiêm, nước cất có sẵn ở nhà, đổ toàn bộ ma túy vào trong ống hòa với nước cất rồi tiêm chích vào động mạch.

- Kết luận giám định số 283/KL-KTHS ngày 25/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, đối với vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn H, kết luận: *2,598 gam các cục bột khô, màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin)*. Cơ quan giám định đã trích mẫu và sử dụng hết 0,165 gam; hoàn lại cơ quan trưng cầu 2,433 gam.

- Kết luận giám định số 282/KL-KTHS ngày 25/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đối với vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trang Văn T, kết luận: *0,159 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin)*. Cơ quan giám định đã trích mẫu và sử dụng hết 0,042 gam; hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,117 gam.

- Kết luận giám định số 905/KL-KTHS ngày 25/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn H, gửi đến giám định đều có chất ma túy, loại Morphine, Codeine, Methadone*.

- Kết luận giám định số 906/KL-KTHS ngày 25/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Trong mẫu nước tiểu thu của Trang Văn T, gửi đến giám định đều có chất ma túy, loại Morphine, Codeine, Methadone*.

- Kết luận giám định số 907/KL-KTHS ngày 25/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Trong mẫu nước tiểu thu của Lê Hồng Ph, gửi đến giám định đều có chất ma túy, loại Morphine, Codeine*.

(Morphine và Codeine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người).

Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội “Mua bán trái

phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251; Bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a; Bị cáo Trang Văn T về tội “Tàng trữ phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a; Bị cáo Lê Hồng Ph về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo Trang Văn T phạm tội “Tàng trữ phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo Lê Hồng Ph phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 07 năm đến 08 năm tù giam về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù giam về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 06 năm đến 06 năm 09 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 1 Điều 256a; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trang Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù giam về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 05 năm đến 05 năm 09 tháng tù.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 256a; Điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hồng Ph từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 2,433 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Nguyễn Văn H và 0,117 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Trang Văn T; 01 áo mưa màu vàng;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 4.400.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn Ch do phạm tội mà có; Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 470.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn Ch do phạm tội mà có.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15S của Nguyễn Văn Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A35 của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Reami Note 7 của Trang Văn T và tiêu hủy thẻ sim kèm theo điện thoại.

Tạm giữ số tiền 990.000 đồng của Nguyễn Văn H để đảm bảo công tác thi hành án; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Các bị cáo Chiến, Hiền, Toan, Phương nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 18/7/2025, bị cáo Nguyễn Văn Ch đã mua 01 cục ma túy loại Heroine với giá 4.000.000 đồng mang về nhà chia thành 04 phần rồi gói lại từng gói cất giấu ở tủ quần áo trong phòng ngủ với mục đích để bán kiếm lời. Từ ngày 19/7/2025 đến ngày 23/7/2025, Chiến đã bán trái phép ma túy Heroine 04 lần cho 03 bị cáo Nguyễn Văn H, Trang Văn T, Lê Hồng Ph để thu lời bất chính tổng số tiền là 4.870.000 đồng. Cụ thể, ngày 19/7/2025 Nguyễn Văn Ch đã bán cho Trang Văn T 01 gói ma túy Heroine với giá 170.000 đồng và Toan đã sử dụng hết số ma túy này cho bản thân, không xác định được khối lượng. Ngày 21/7/2025 Nguyễn Văn Ch bán cho Lê Hồng Ph 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng, số ma túy này Phương cũng đã sử dụng hết cho bản thân, không xác định được khối lượng. Ngày 22/7/2025, Nguyễn Văn Ch tiếp tục bán cho Trang Văn T 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,159 gam với giá 500.000 đồng. Ngày 23/7/2025, Nguyễn Văn Ch bán cho Nguyễn Văn H 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 2,598 gam với giá 4.000.000 đồng.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với khối lượng chất ma túy mà bị cáo đã bán cho bị cáo Trang Văn T là 0,159 gam và bán cho bị cáo Nguyễn Văn H là 2,598 gam, tổng cộng là 2,757 gam và tình tiết định khung "*Phạm tội 02 lần trở lên*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H đã mua 2,598 gam ma túy Heroine của bị cáo Chiến, mục đích bán lại kiếm lời nhưng Hiền chưa kịp bán cho ai thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Nguyễn Văn H đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 128 ngày 23/6/2025 của Ủy ban nhân dân phường Duyên Hải (nay là phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai). Ngày 20/7/2025 bị cáo Hiền sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chích vào tĩnh mạch cơ thể. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn

H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trang Văn T đã mua 0,159 gam ma túy Heroine của bị cáo Chiến, mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo Trang Văn T đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thuộc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lào Cai. Ngày 19/7/2025 bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chích vào tĩnh mạch cơ thể. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trang Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lê Hồng Ph tự ý chấm dứt việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế từ ngày 19/02/2025, vẫn đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế thì ngày 21/7/2025 bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chích vào tĩnh mạch cơ thể. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Hồng Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết nhất định về pháp luật. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, vì vậy cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn H, Trang Văn T, Lê Hồng Ph không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo Nguyễn Văn Ch có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là “Tái phạm”.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn H, Trang Văn T, Lê Hồng Ph đều thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà các bị cáo được hưởng, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật. Riêng bị cáo Lê Hồng Ph có mẹ đẻ là bà Dương Thị My được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị cáo Nguyễn Văn H có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Thu được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo Lê Hồng Ph và Nguyễn Văn H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy và có nhân thân xấu,

đã từng bị kết án, bị xử lý hành chính về các hành vi vi phạm pháp luật. Trong đó bị cáo Nguyễn Văn Ch có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích và có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhưng sau khi được tái hòa nhập cộng đồng, các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn cố ý phạm tội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 2,433 gam ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Văn H và 0,117 gam ma túy Heroine thu giữ của Trang Văn T còn lại sau trích mẫu giám định. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 4.400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Ch là tiền do bị cáo bán ma túy cho các bị cáo Hiên, Toan, Phương mà có. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15S tạm giữ của Nguyễn Văn Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A35 tạm giữ của Nguyễn Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Reami Note 7 tạm giữ của Trang Văn T, là 03 chiếc điện thoại mà các bị cáo Chiến, Hiên và Toan dùng để liên lạc trao đổi việc mua bán ma túy. Đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước chiếc điện thoại và tiêu hủy thẻ sim theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 990.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H là tiền do bị cáo lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành án nên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lại là đối tượng nghiện, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo Trang Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo Lê Hồng Ph phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 23/7/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; 02 (hai) năm tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 23/7/2025.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 1 Điều 256a; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Trang Văn T 03 (ba) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; 02 (hai) năm tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 29/7/2025.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 256a; Điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Lê Hồng Ph 02 (hai) năm tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 23/7/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 2,433 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Nguyễn Văn H được tái niêm phong trong bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành.

Tịch thu tiêu hủy 0,117 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Trang Văn T được tái niêm phong trong bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành; 01 áo mưa màu vàng.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 4.400.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*) của bị cáo Nguyễn Văn Ch do phạm tội mà có. *Số tiền này được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai gửi tại Kho bạc Nhà nước Khu vực 6 theo Giấy nộp tiền ngày 29/10/2025.*

Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 470.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*) của bị cáo Nguyễn Văn Ch do phạm tội mà có.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15S màu xanh đen của Nguyễn Văn Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A35 màu xanh - đen của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Reami Note 7 màu đỏ - đen của Trang Văn T và tiêu hủy thẻ sim kèm theo điện thoại.

Tạm giữ số tiền 990.000 đồng (*Chín trăm chín mươi nghìn đồng*) của Nguyễn Văn H để đảm bảo công tác thi hành án. *Số tiền này được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai gửi tại Kho bạc Nhà nước Khu vực 6 theo Giấy nộp tiền ngày 29/10/2025.*

Toàn bộ vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai bàn giao cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 - Lào Cai theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/11/2025.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn H, Trang Văn T và bị cáo Lê Hồng mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 6-LC;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh LC;
- Trại tạm giam số 1 CA tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Thi hành án (3);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

